

Số: 20/2026/QĐST-DS

Quảng Trị, ngày 06 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2026, các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 38/20265/TLST-DS ngày 28 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V (V); địa chỉ: Số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị; người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc Q - chức danh: Trưởng phòng xử lý nợ Pháp lý Khách hàng cá nhân 02; người được ủy quyền lại: Ông Lê Văn T - Trưởng bộ phận xử lý nợ; ông Lê Vũ H – Chuyên viên chính xử lý nợ; Địa chỉ: V Chi nhánh Q1 - A đường T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

- *Bị đơn*: Ông Phan Văn L, sinh ngày 02/10/1979;

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tiền gốc và tiền lãi:

Căn cứ vào Hợp đồng cho vay số LD2425501425 ngày 11/09/2024 được ký kết giữa ông Phan Văn L với Ngân hàng TMCP V (V). Tính đến ngày 26/02/2026, ông Phan Văn L phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền 130.202.785 đồng (Bằng chữ: Một trăm ba mươi triệu hai trăm linh hai nghìn bảy trăm tám mươi lăm đồng). Trong đó: Trong đó: nợ gốc: 117.747.120 đồng; nợ lãi trong hạn: 11.253.965 đồng; nợ lãi quá hạn: 334.864 đồng; lãi chậm trả 866.837 đồng.

2.2. Thời hạn trả nợ số tiền gốc và tiền lãi:

Ông Phan Văn L cam kết trả hết toàn bộ nợ gốc, nợ lãi đến ngày 26/02/2026 cho Ngân hàng TMCP V với tổng số tiền là: 130.202.785 đồng (Bằng chữ: Một

trăm ba mươi triệu hai trăm linh hai nghìn bảy trăm tám mươi lăm đồng). Trong đó: Trong đó: nợ gốc: 117.747.120 đồng; nợ lãi trong hạn: 11.253.965 đồng; nợ lãi quá hạn: 334.864 đồng; lãi chậm trả 866.837 đồng.

Ông Phan Văn L sẽ trả nợ cho Ngân hàng TMCP V (V) theo các kỳ:

+ Kỳ trả nợ đầu tiên: Chậm nhất đến ngày 23/03/2026: Ông Phan Văn L cam kết trả số tiền 30.000.000 đồng nợ gốc cho V;

+ Kỳ trả nợ thứ hai: Chậm nhất đến ngày 20/04/2026: Ông Phan Văn L sẽ thanh toán 100.202.785 đồng và toàn bộ tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng nêu trên kể từ ngày 27/02/2026.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày Tòa án lập biên bản hòa giải thành là ngày 27/02/2026, ông Phan Văn L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LD2425501425 ngày 11/09/2024 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP V và ông Phan Văn L cho đến khi thanh toán hết khoản nợ vay.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Các đương sự thỏa thuận bị đơn ông Phan Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 3.255.068 đồng (*Ba triệu, hai trăm năm mươi lăm nghìn, không trăm sáu mươi tám đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

Ngân hàng TMCP V (V) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 3.154.358 đồng (*Ba triệu, một trăm năm mươi bốn nghìn, ba trăm năm mươi tám đồng*) đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu: BLTU/26E số: 0000473 ngày 27/01/2026.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Mỹ Trang